

**PHỤ LỤC: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN NỘP HỒ SƠ
THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN**

(Ban hành kèm Thông báo số /SYT-TCHC ngày tháng 4 năm 2025 của Sở Y tế)

Stt	Mã thủ tục	Tên thủ tục	Mức độ cung cấp	
			DVC toàn trình	DVC một phần
SỞ Y TẾ				
A DANH MỤC TTHC/DVCTT CẤP TỈNH			39	102
Lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm (5)			3	2
1	1.003348.H42	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	x	
2	1.003332.H42	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	x	
3	1.003108.H42	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	x	
4	2.001827.H42	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản		x
5	1.002425.H42	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.		x
Trang thiết bị và công trình y tế (3)			3	0
1	1.003006.H42	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	x	
2	1.003029.H42	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	x	
3	1.003039.H42	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	x	
Lĩnh vực Dược phẩm (23)			15	7
1	1.004616.H42	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	x	
2	1.004604.H42	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	x	

3	1.004599.H42	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	x	
4	1.004596.H42	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	x	
5	1.004576.H42	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	x	
6	1.004571.H42	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	x	
7	1.004557.H42	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	x	
8	1.004532.H42	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế (Áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu).	x	
9	1.004529.H42	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	x	
10	1.004449.H42	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	x	
11	1.004087.H42	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	x	
12	1.003963.H42	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	x	
13	1.002934.H42	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuốc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT	x	
14	1.002235.H42	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuốc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT	x	

15	1.004585.H42	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		X
16	1.004593.H42	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		X
17	1.003001.H42	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc		X
18	1.002258.H42	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.		X
19	1.002292.H42	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc		X
20	1.002952.H42	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.		X
21	1.003073.H42	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	X	
22	1.002399.H42	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		X
23	1.001396.H42	Cung cấp thuốc phóng xạ		X
Lĩnh vực Mỹ phẩm (9)			6	2
1	1.009566.H42	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	X	
2	1.002600.H42	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	X	
3	1.003055.H42	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm		X
5	1.002483.H42	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	X	
6	1.000990.H42	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	X	
7	1.000662.H42	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	X	
8	1.003064.H42	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm		X
9	1.000793.H42	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	X	
Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh			0	13
1	1.006780.H42	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ trong trường hợp Giấy phép hoạt động mất, hỏng, rách		X
2	1.001138.H42	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		X

3	2.000559.H42	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		X
4	2.000552.H42	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm		X
5	1.012256.H42	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành		X
6	1.012279.H42	Cấp lại giấy phép hoạt động		X
7	1.012280.H42	Điều chỉnh giấy phép hoạt động		X
8	1.012281.H42	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS		X
9	1.012257.H42	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo		X
10	1.012289.H42	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		X
11	1.012290.H42	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		X
12	1.012291.H42	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		X
13	1.012292.H42	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		X
14	1.012261.H42	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa		X
15	1.012262.H42	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật		X
16	1.001866.H42	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế		X
17	1.012278.H42	Cấp mới giấy phép hoạt động		X
18	1.001050.H42	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 18 tuổi trở lên.		X

19	1.012260.H42	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa		x
20	1.012258.H42	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh		x
21	1.012271.H42	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x
22	1.012272.H42	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x
23	1.012276.H42	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh		x
24	1.012273.H42	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền		x
25	1.012275.H42	Đăng ký hành nghề		x
26	1.003644.H42	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		x
Lĩnh vực Y tế dự phòng			3	18
1	2.000655.H42	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng		x
2	1.003580.H42	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II		x
3	1.002944.H42	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x	
4	1.002467.H42	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	x	
5	1.003958.H42	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	x	
6	1.001386.H42	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng		x
7	1.013034.H42	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.		x
8	1.013035.H42	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV.		x
9	1.012097.H42	Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp		x
10	1.000844.H42	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS		x
11	2.000993.H42	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải		x
12	2.002683.H42	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính		x

13	2.002684.H42	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính		x
14	2.002685.H42	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính		x
15	1.013037.H42	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiên bằng thuốc thay thế.		x
16	1.002204.H42	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người		x
17	2.000997.H42	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng		x
18	2.000981.H42	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa		x
19	2.000972.H42	Kiểm dịch y tế đối với thi thể, hài cốt, tro cốt		x
20	1.012096.H42	Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp		x
21	1.013036.H42	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiên bằng thuốc thay thế.		x
22	1.002564.H42	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	x	
23	1.001189.H42	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	x	
24	1.004062.H42	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		x
25	1.004070.H42	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế		x
26	1.001114.H42	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		x
27	1.001178.H42	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT		x
Lĩnh vực Tổ chức cán bộ - Đào tạo (3)			3	0
1	1.001523.H42	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	x	

2	1.004539.H42	Thủ tục Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	x	
3	1.001514.H42	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	x	
Lĩnh vực Giám định Y khoa (13)			0	9
1	1.002706.H42	Khám Giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động		x
2	1.002208.H42	Khám Giám định để thực hiện chế độ tử tuất		x
3	1.002671.H42	Khám Giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động		x
4	1.002118.H42	Khám giám định tổng hợp		x
5	1.002168.H42	Khám Giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần		x
6	1.002146.H42	Khám Giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động		x
7	1.002136.H42	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát		x
8	1.011799.H42	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác		x
9	1.011800.H42	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định		x
10	1.011798.H42	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật		x
11	1.002190.H42	Khám Giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai		x
12	1.002694.H42	Khám Giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp		x
13	1.000281.H42	Khám Giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật		x
Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (14)			3	11
1	1.001806.H42	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật		x
2	2.000216.H42	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x

3	2.000144.H42	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		x
4	2.000062.H42	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Y tế □		x
5	2.000135.H42	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		x
6	2.000056.H42	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		x
7	2.000051.H42	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Y tế		x
8	1.012991.H42	Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	x	
9	1.012992.H42	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	x	
10	1.012993.H42	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	x	
11	1.012990.H42	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội		x
12	2.000286.H42	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.		x
13	2.000282.H42	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện		x
14	2.000477.H42	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.		x
Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội (5)			1	6
1	2.000025.H42	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		x
2	2.000027.H42	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	x	
3	2.000032.H42	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		x
4	2.000036.H42	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		x
5	1.000091.H42	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân		x
Lĩnh vực Trẻ em (2)				
1	1.004946.H42	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em		x
2	1.004944.H42	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		x
Lĩnh vực Y Dược cổ truyền (6)			0	6
1	1.012415.H42	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.		x
2	1.012416.H42	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4,5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.		x

3	1.012417.H42	Cấp lại giấy chứng nhận là lương y theo thẩm quyền quy định tại Điều 3 Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.		x
4	1.012418.H42	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền y theo quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024.		x
5	1.012419.H42	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền y theo quy định tại Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024		x
6	1.009249.H42	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền		x
Lĩnh vực Tài chính Y tế (5)			0	5
1	2.001265.H42	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế		x
2	1.003048.H42	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế lần đầu		x
3	2.001252.H42	Ký Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hằng năm		x
4	1.003034.H42	Ký Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bổ sung chức năng, nhiệm vụ, phạm vi chuyên môn hạng bệnh viện trong việc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh		x
5	1.002995.H42	Thanh toán chi phí Khám bệnh, chữa bệnh một số trường hợp giữa cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh và cơ quan Bảo hiểm xã hội		x
Lĩnh vực Dược phẩm				
1	1.002339.H42	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại		x
B	CẤP HUYỆN		2	16
Lĩnh vực Bảo trợ xã hội			2	12
1	2.000286.H42	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.		x
2	2.000282.H42	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện		x
3	2.000477.H42	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.		x
4	1.001776.H42	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng		x
5	1.001758.H42	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	x	

6	1.001753.H42	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	x	
7	1.001731.H42	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội		x
8	2.000777.H42	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc		x
9	2.000744.H42	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng		x
10	1.001739.H42	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp		x
11	1.000684.H42	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Y tế cấp		x
12	2.000298.H42	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Y tế		x
13	2.000294.H42	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Y tế		x
14	1.000669.H42	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Y tế		x
Lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội			0	1
1	2.0041661.H42	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân		x
Lĩnh vực Trẻ em			0	2
1	1.004946.H42	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em		x
2	1.004944.H42	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		x
Lĩnh vực An toàn thực phẩm				
1	1.002425.H42	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế.		x
C. CẤP XÃ			0	11
Lĩnh vực Dân số - Cấp xã			0	1
1	1.005364.H42	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số		x
2	1.002192.H42	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ.		X
Lĩnh vực Bảo trợ xã hội			0	4
1	1.001699.H42	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật		x
2	1.001653.H42	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật		x
3	2.000355.H42	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn		x

4	2.000751.H42	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở <input type="checkbox"/>		x
Lĩnh vực Trẻ em			0	6
1	2.001947.H42	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt		x
2	1.004941.H42	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em		x
3	2.001944.H42	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em		x
4	2.001942.H42	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế		x
5	1.004946.H42	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em		x
6	1.004944.H42	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		x